

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Quy định hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho mỗi hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;  
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;  
Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai;  
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 646/TTr-STNMT ngày 01/12/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho mỗi hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh, như sau:

**1. Đối tượng điều chỉnh**

a) Hộ gia đình, cá nhân được giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

b) Không tính vào hạn mức giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân quy định tại các khoản 1, 2, và 3 Điều 129 Luật Đất đai 2013.

**2. Giải thích từ ngữ**

Đất chưa sử dụng gồm đất: Đất bằng chưa sử dụng, đất đồi núi chưa sử dụng, núi đá không có rừng cây.

**3. Điều kiện để được giao đất**

Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản tại địa phương chưa được giao đất hoặc thiếu đất sản xuất được giao đất đối với đất được quy hoạch sử dụng vào mục đích nông nghiệp.

**4. Hạn mức giao đất đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng**

Hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt như sau:

a) Hạn mức giao đất để trồng cây hàng năm, nuôi trồng thủy sản cho mỗi hộ gia đình, cá nhân không quá 03 héc ta đối với mỗi loại đất;

b) Hạn mức giao đất để trồng cây lâu năm, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất cho mỗi hộ gia đình, cá nhân không quá 30 héc ta đối với mỗi loại đất.

c) Trường hợp hộ gia đình, cá nhân được giao đất để sử dụng vào nhiều mục đích quy định tại điểm a và b Khoản 4 Điều này thì tổng diện tích đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng giao cho mỗi hộ gia đình, cá nhân không quá 30 héc ta.

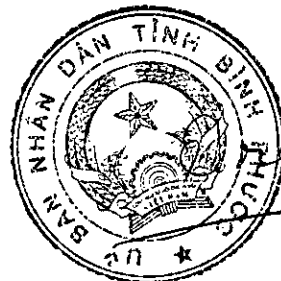
**Điều 2.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Cục trưởng Cục thuế; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ TP);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- LĐVP, Phòng: KTN;
- Lưu VT. 40

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Văn Trâm*